TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày: 22-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Hoàng Vũ;

Ông Đặng Văn Hai.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 02 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng C, sinh năm: 1992, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 568B/6 ấp T Q, xã T P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không xác định và bà Nguyễn Thị Kim E; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án, vào ngày 22/12/2016 bị TAND huyện Lai Vung xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2017, đến nay chưa xóa án tích (do chưa thi hành phần án phí); Nhân thân: Ngày 11/9/2015 bị TAND huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016. Bị bắt tạm tạm giữ từ ngày 26/11/2018 đến ngày 02/12/2018, tạm giam ngày 03/12/2018 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Lê Thị Mỹ H - sinh năm: 1995 (vắng mặt tại phiên tòa); Trú tại: 591/6, ấp T Q, xã T P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Dương Hồ V - sinh năm: 1980 (có mặt tại phiên tòa); Trú tại: 906A/3, ấp T P, xã T P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Đặng Quốc S - sinh năm: 1999 (vắng mặt tại phiên tòa);

3. Đặng Thanh H - sinh năm: 1987 (vắng mặt tại phiên tòa);

Cùng trú tại: 895A/3, ấp T P, xã T P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 11 năm 2018, sau khi uống rượu ở nhà của Đặng Thanh H xong thì Nguyễn Hùng C đi bộ về nhà của mình, trên đường về C nảy sinh ý định trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài, C quan sát thấy nhà của Lê Thị Mỹ H ở số 591/6, ấp T Q, xã T P, huyện Lai Vung không có cửa rào, C đi vào thì thấy cửa trước nhà chị H đóng và những người trong nhà đã ngủ say, C đi vòng ra nhà sau thì thấy cửa nhà sau của chị H bằng cây gỗ bị hư nên không đóng cửa, trong nhà có để đèn ngủ, C lẻn vào nhà sau rồi tiếp tục quan sát xung quanh thì thấy điện thoại di động hiệu Nokia màu đen trên bộ ngựa, C lấy để vào túi quần bên trái phía trước rồi tiếp tục đi vào phòng ngủ của chị H lụt cái bóp để trên bàn lấy 2.400.000 đồng (gồm 24 tờ tiền polime mệnh giá mỗi tờ 100.000 đồng) để vào túi quần phía sau bên phải, C để cái bóp lại chổ cũ rồi đi về nhà.

Trên đường đi bộ về nhà, Nguyễn Hùng C bị nhân dân ở ấp T P, xã T P phát hiện C có nhiều biểu hiện nghi vấn nên nghi ngờ C trộm cắp tài sản của người khác nên điện thoại trình báo Công an, khi được mời làm việc C thừa nhận toàn bộ việc vào nhà chị H lấy trộm điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 2.400.000 đồng của chị H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số loại model TA 1010, màu đen, IMEI 356005080143455 và 2.450.000 đồng.

Ngày 04/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả tài sản cho chị H 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số loại model TA 1010, màu đen, IMEI 356005080143455 và 2.400.000 đồng.

Ngày 04/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Hùng C 50.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 157/KL-ĐGTS, ngày 28/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số loại model TA 1010, màu đen, IMEI 356005080143455 có giá trị là 210.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS, ngày 22/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Nguyễn Hùng C ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hùng C khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

Người làm chứng Dương Hồ V khai đêm 26/11/2018 thấy bị cáo C đi bên hông nhà nghi là trộm tài sản, nên la lên thì bị cáo C bỏ chạy nên anh Vũ trình báo Công an xã, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Nguyễn Hùng C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Lê Thị Mỹ H là 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 2.400.000 đồng, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên khi phạm tội bị cáo chưa xóa án tích, đây là tăng nặng trách nhiệm hình sự; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Nguyễn Hùng C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về phần trách nhiệm dân sự: không có. Về xử lý vật chứng: không có.

Bị cáo Nguyễn Hùng C thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kiểm sát viên ông Nguyễn Hoàng Duy ngồi thay cho Kiểm sát viên ông Lê Văn Chính được bị cáo đồng ý việc thay đổi Kiểm sát viên và không có ý kiến gì.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Nguyễn Hùng C có hành vi lén lút trộm tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 2.400.000 đồng của chị Lê Thị Mỹ H là phù hợp hiện trường vụ án và vật chứng thu giữ; lời nhận tội của bị cáo C đúng với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ. Tài sản mà bị cáo Nguyễn Hùng C chiếm đoạt có tổng giá trị là 2.610.000 đồng; bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật. Nên hành vi của bị cáo Nguyễn Hùng C có

đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...".

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hùng C là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sơ hở sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào, bị cáo xem thường pháp luật, khi phạm tội bị cáo có tiền án và bị cáo có nhân thân không tốt. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Khi phạm tội bị cáo C chưa được xóa án tích, đây là lần tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Bị hại Lê Thị Mỹ H vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án chị H trình bày đã mất tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 2.400.000 đồng, đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu bị cáo cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong, nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu, nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C - 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2018.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Hùng C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/3/2019; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Út